



TRỌN VẸN TRẢI NGHIỆM ĐẦU TƯ

CÙNG ABS INVEST

MỤC LỤC

1. Đăng nhập ứng dụng ABS Invest

2. Đặt lệnh Chứng khoán

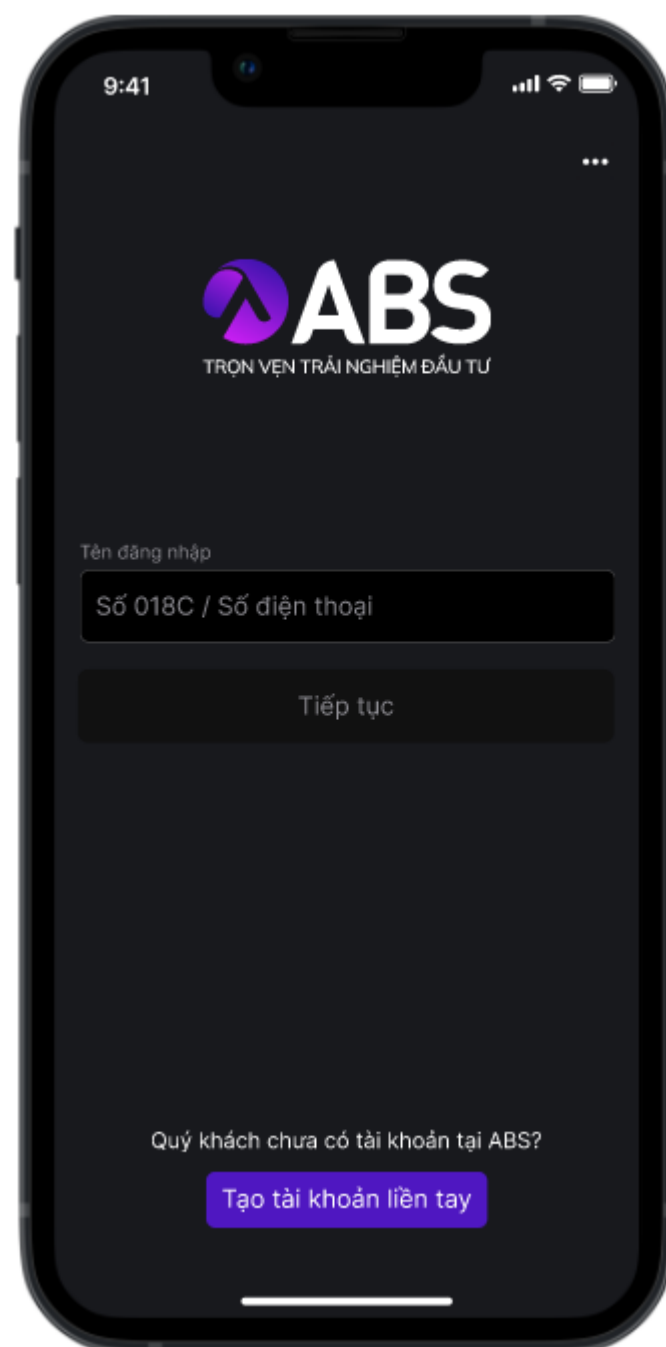
3. Sổ lệnh

4. Tài sản

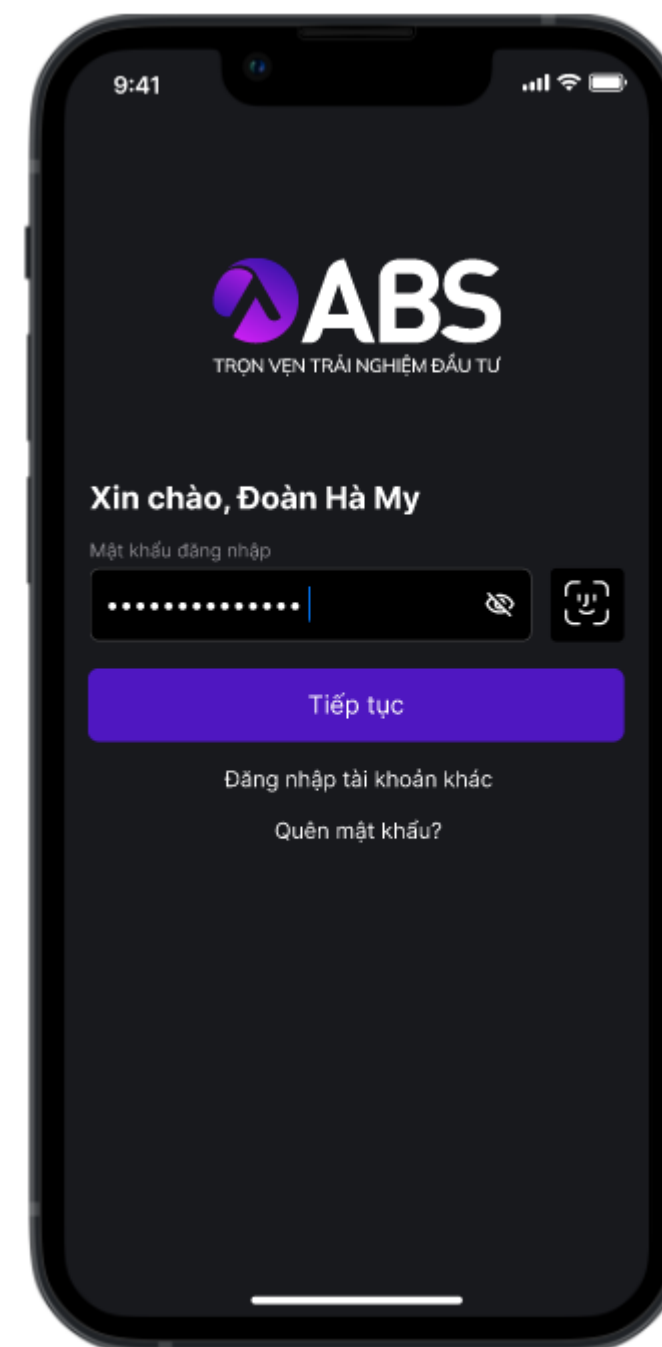
5. Nạp tiền



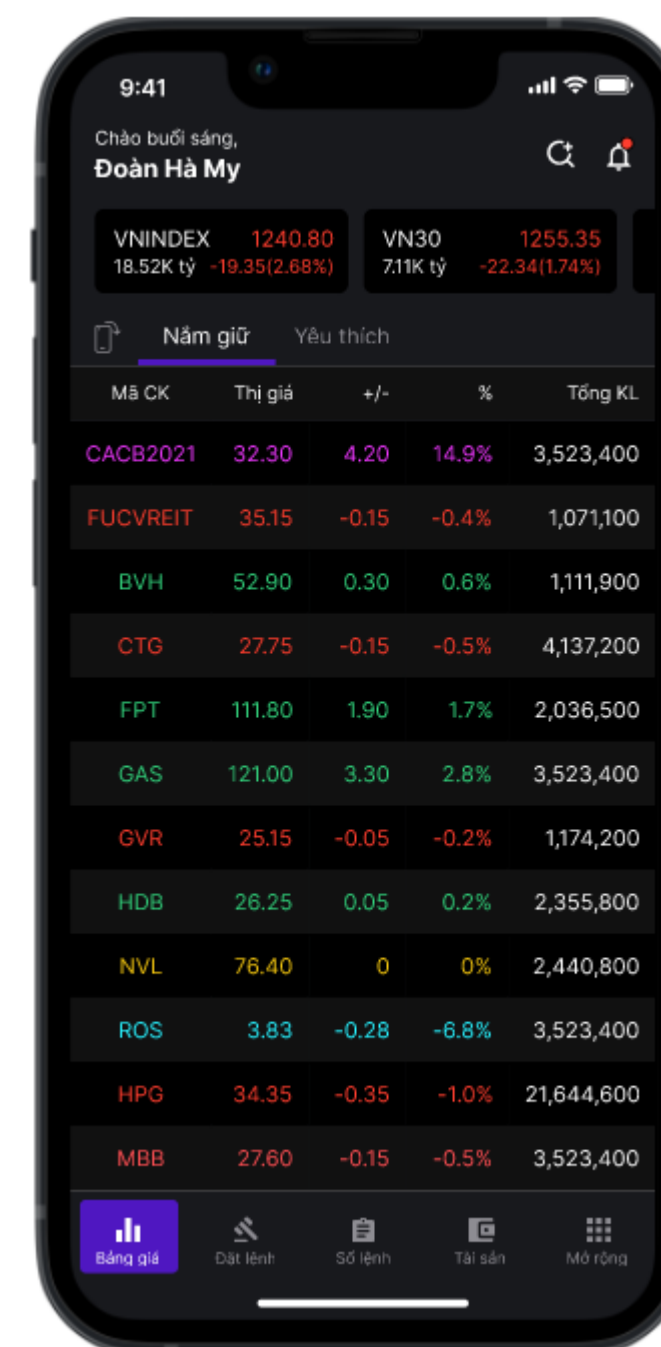
Đăng nhập ứng dụng



1. Nhập tên đăng nhập là Số điện thoại hoặc số 018C

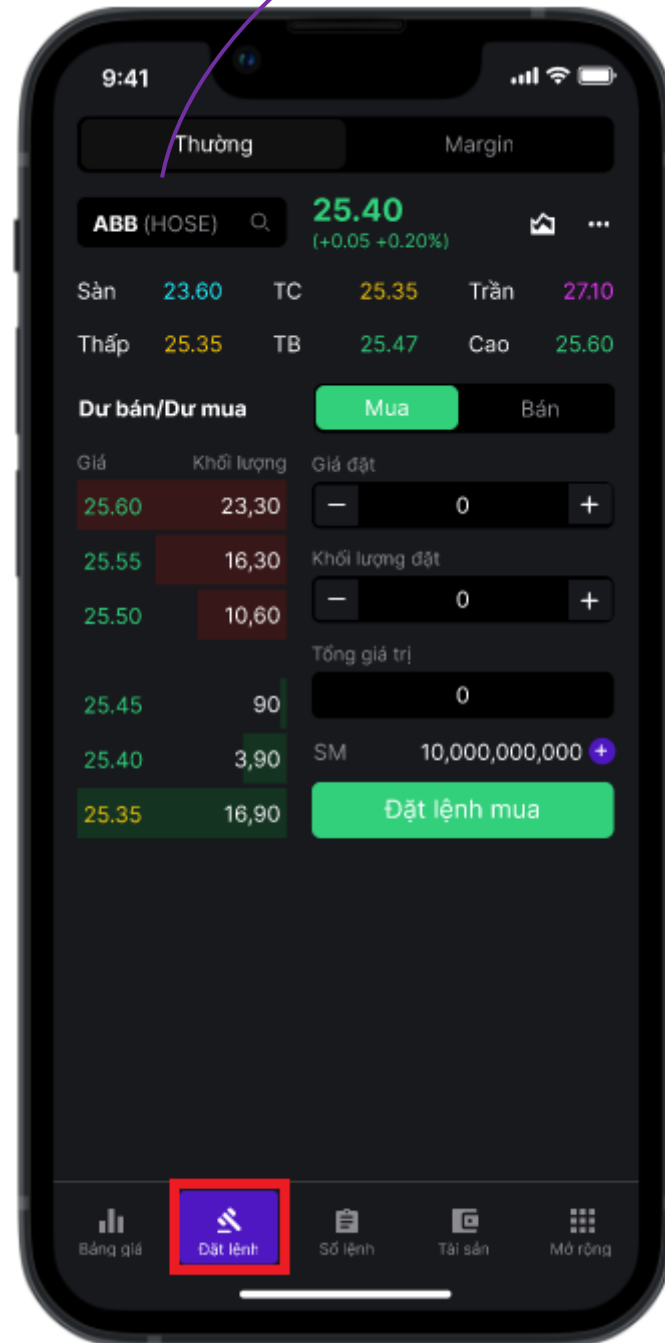


2. Đăng nhập nhanh với FaceID/TouchID hoặc Mật khẩu

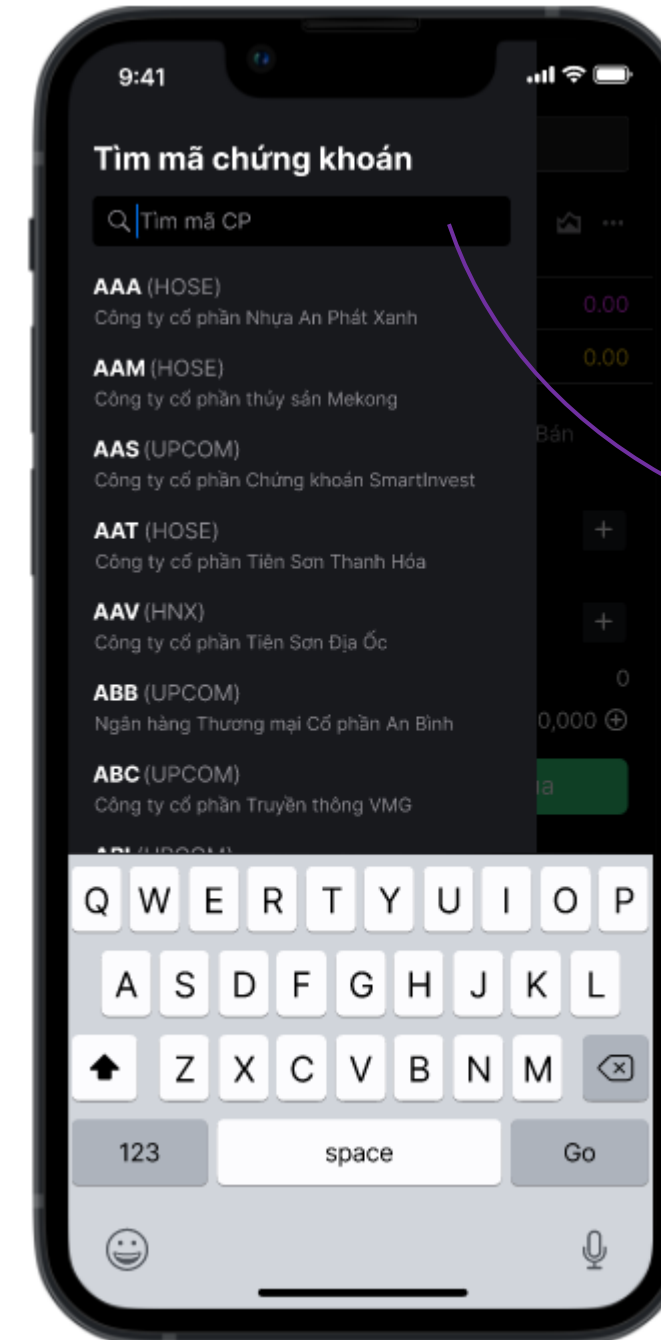


3. Đi đến Bảng giá sau khi đăng nhập thành công

Đặt lệnh chứng khoán



Chọn mã CK

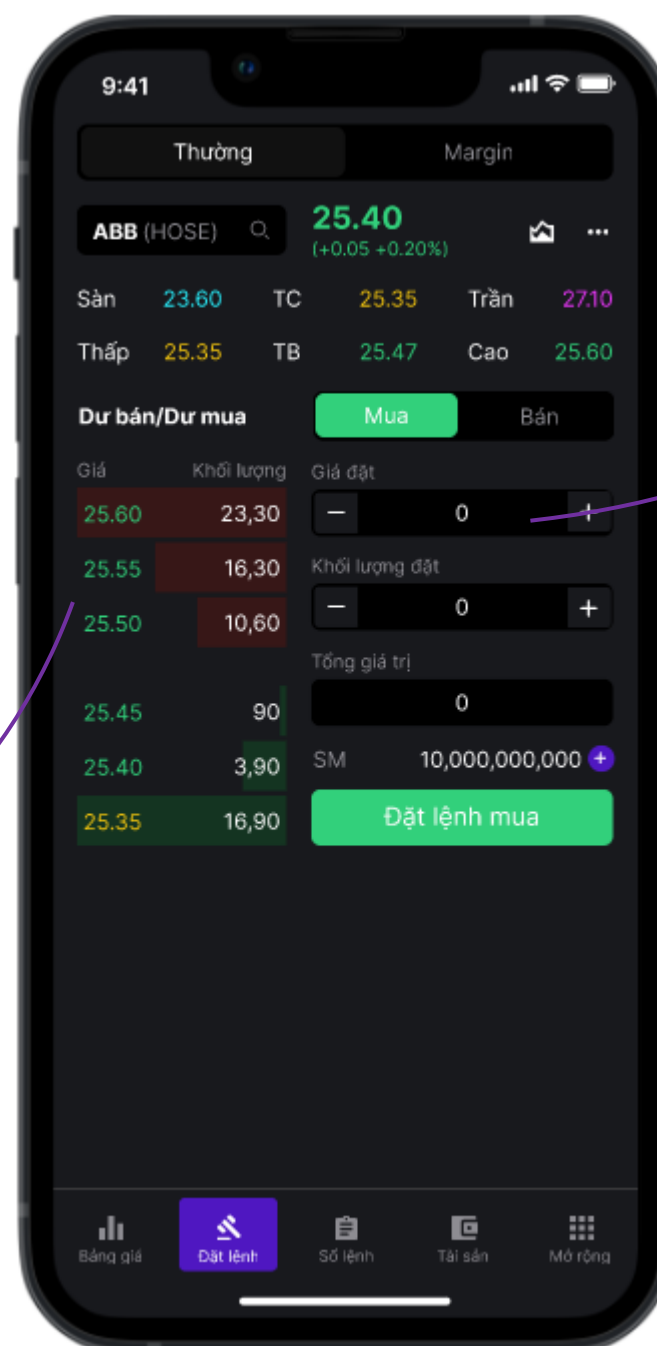


Tìm kiếm mã CK

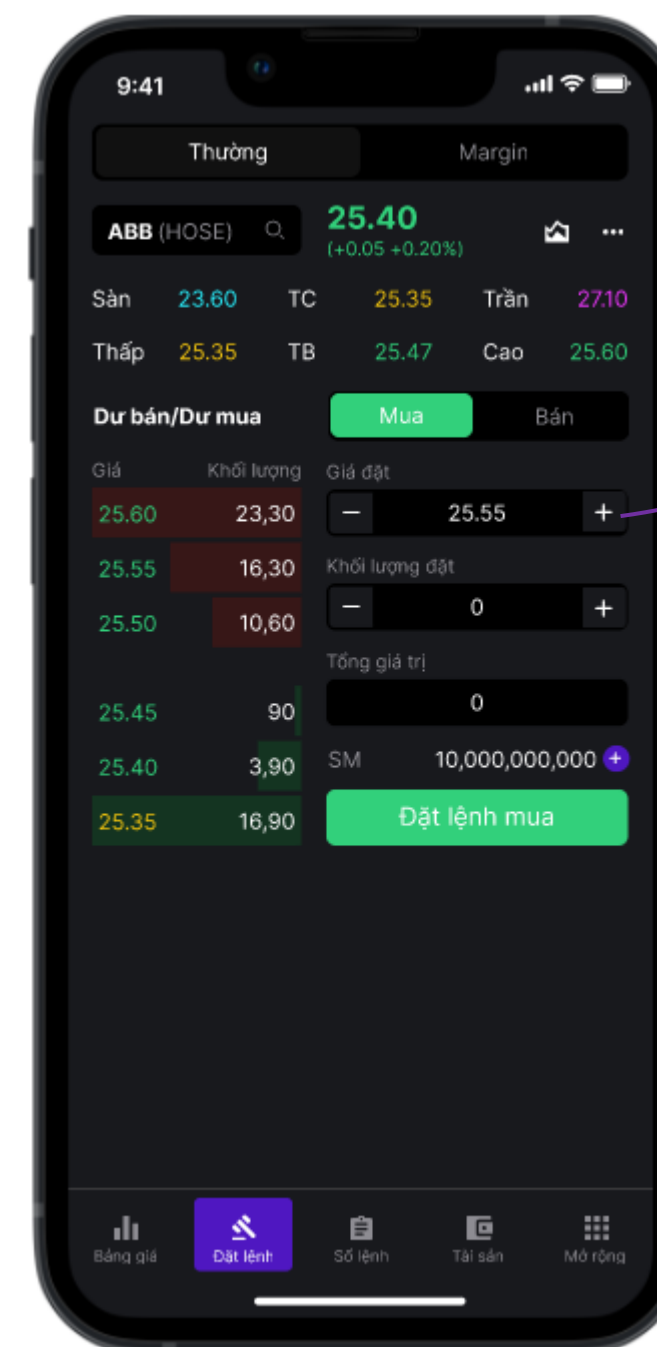
1. Click vào biểu tượng
Đặt lệnh để đi đến màn
hình Đặt lệnh

Đặt lệnh chứng khoán

Click vào để chọn
Giá đặt nhanh



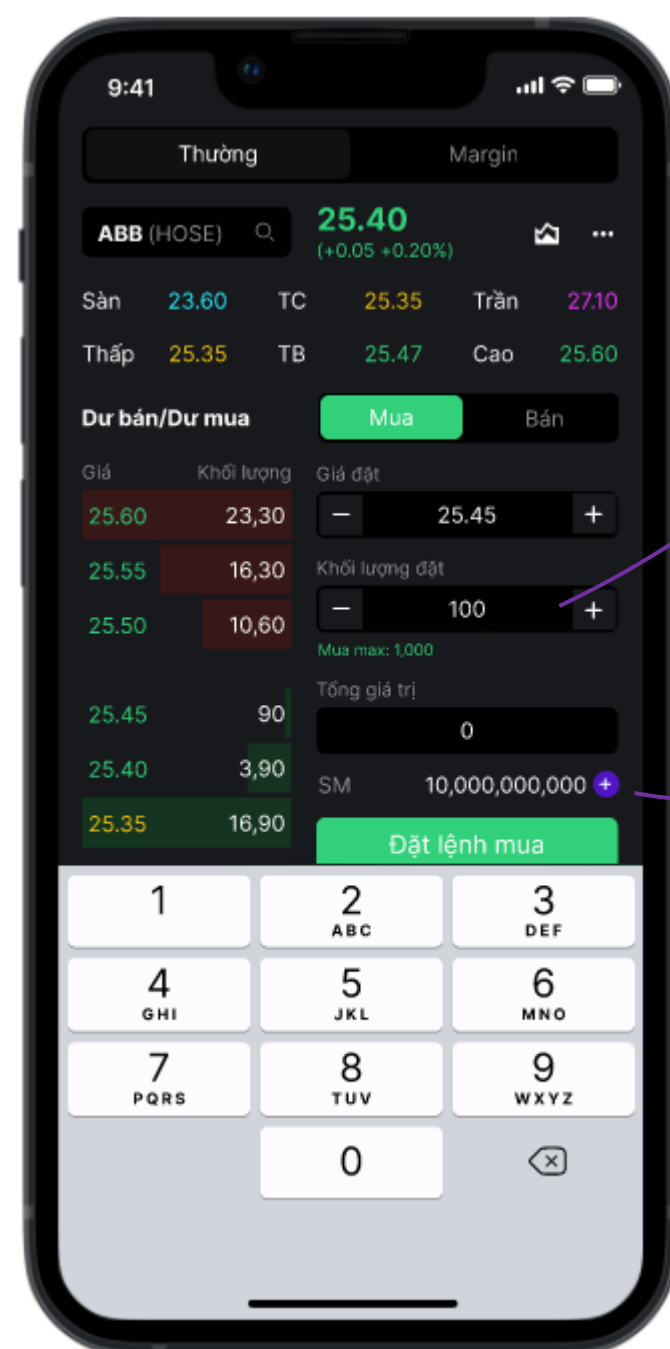
Nhập giá đặt



Hiện thị Giá đặt khi
chọn giá nhanh

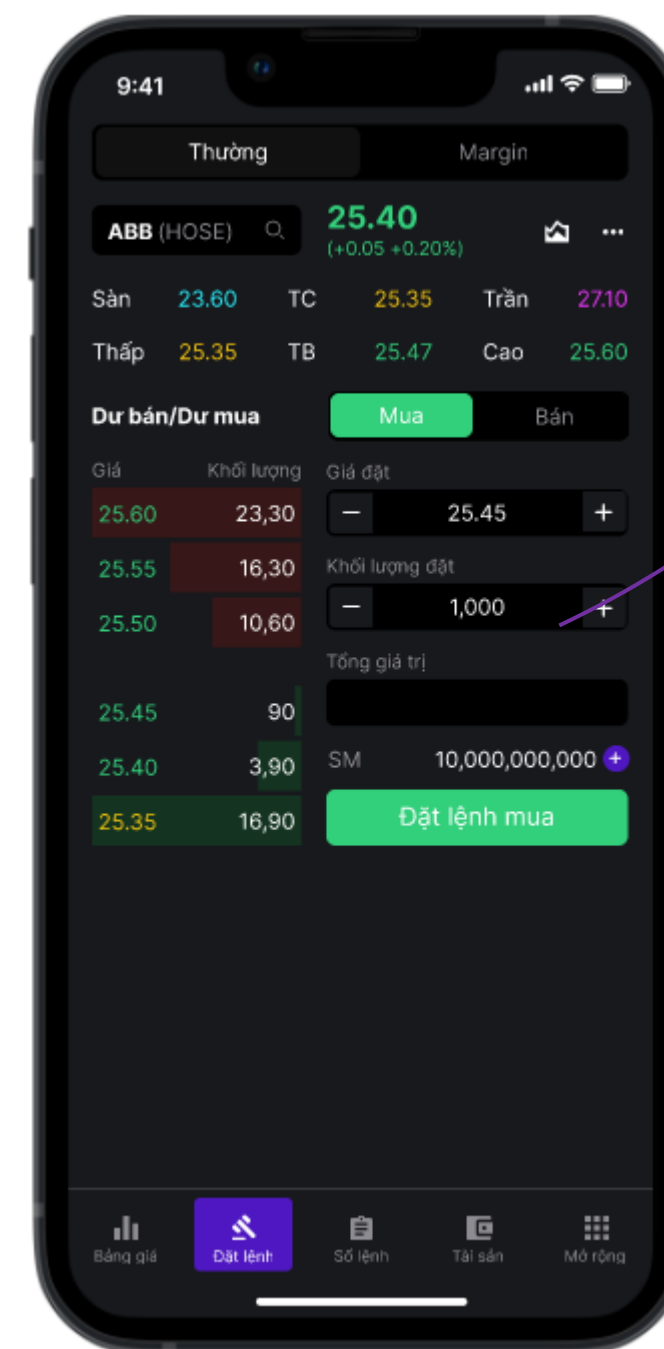
2. Nhập thông tin mã cổ phiếu,
Khối lượng, mua/bán và Giá đặt

Đặt lệnh chứng khoán



Nhập khối lượng
hoặc click Mua
max/ Bán max

Nhấn để đi đến
Nạp tiền 24/7

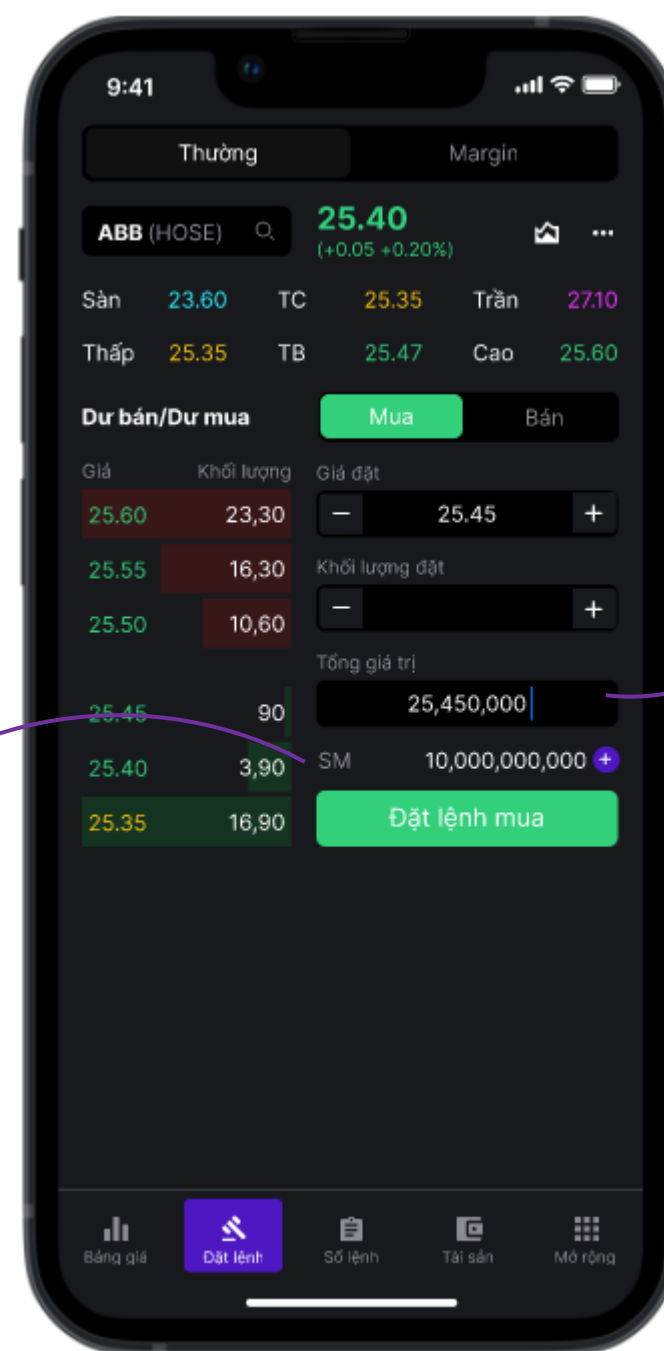


Hiển thị Khối lượng
khi chọn Mua max/
Bán max

2. Nhập thông tin mã cổ phiếu,
Khối lượng, mua/bán và Giá đặt

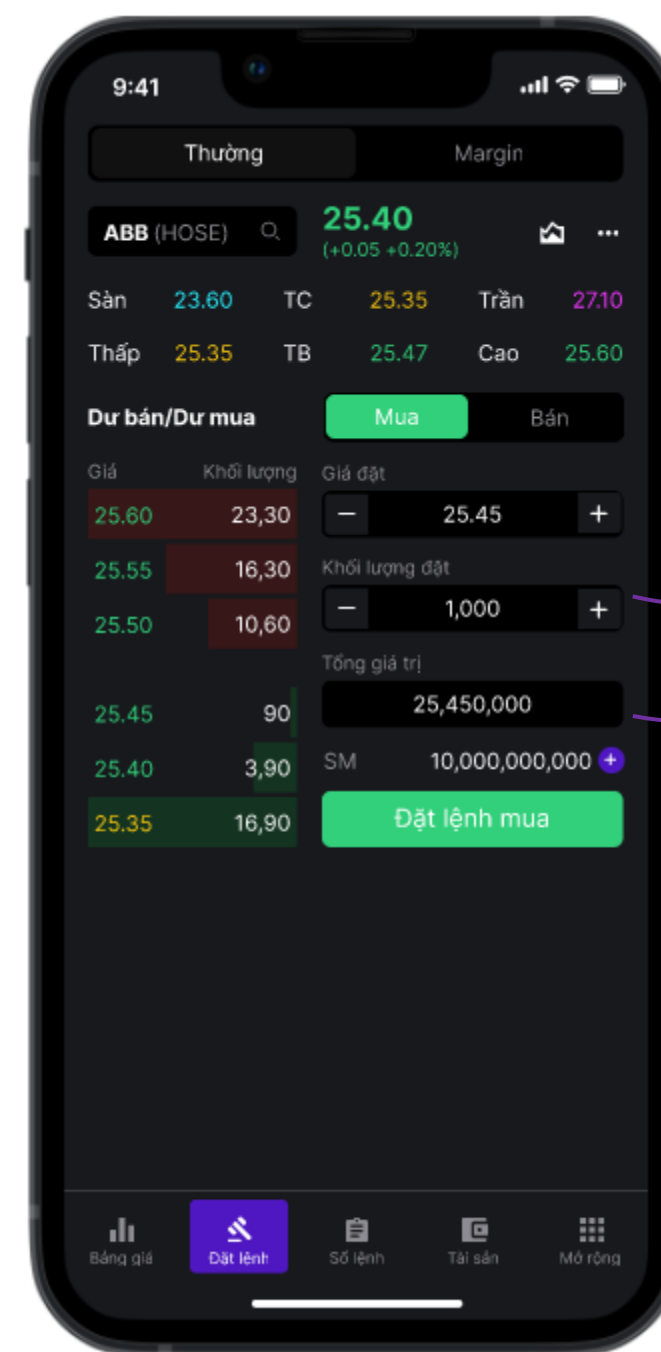
Đặt lệnh chứng khoán

Chọn Sức mua để
nhập nhanh Tổng
giá trị



Nhập Tổng giá
trị

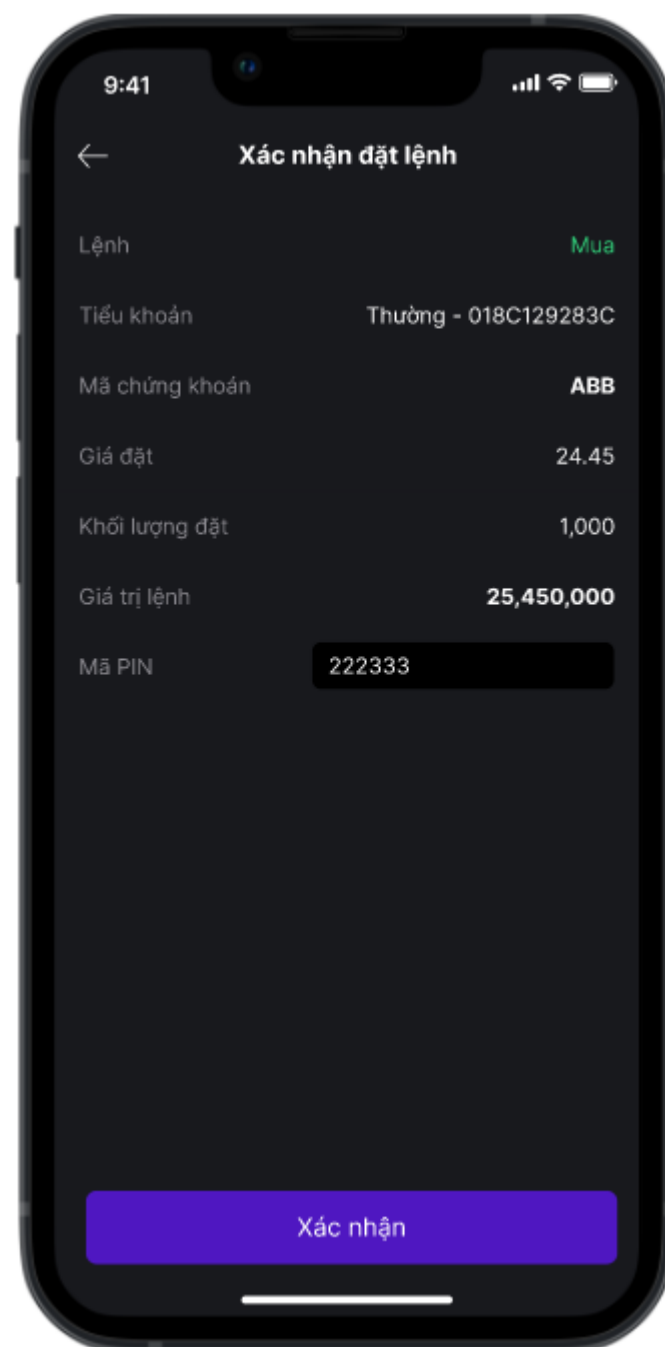
2. Nhập thông tin mã cổ phiếu,
Khối lượng, mua/bán và Giá đặt



Hiển thị Khối lượng
hoặc Tổng giá trị
tương ứng

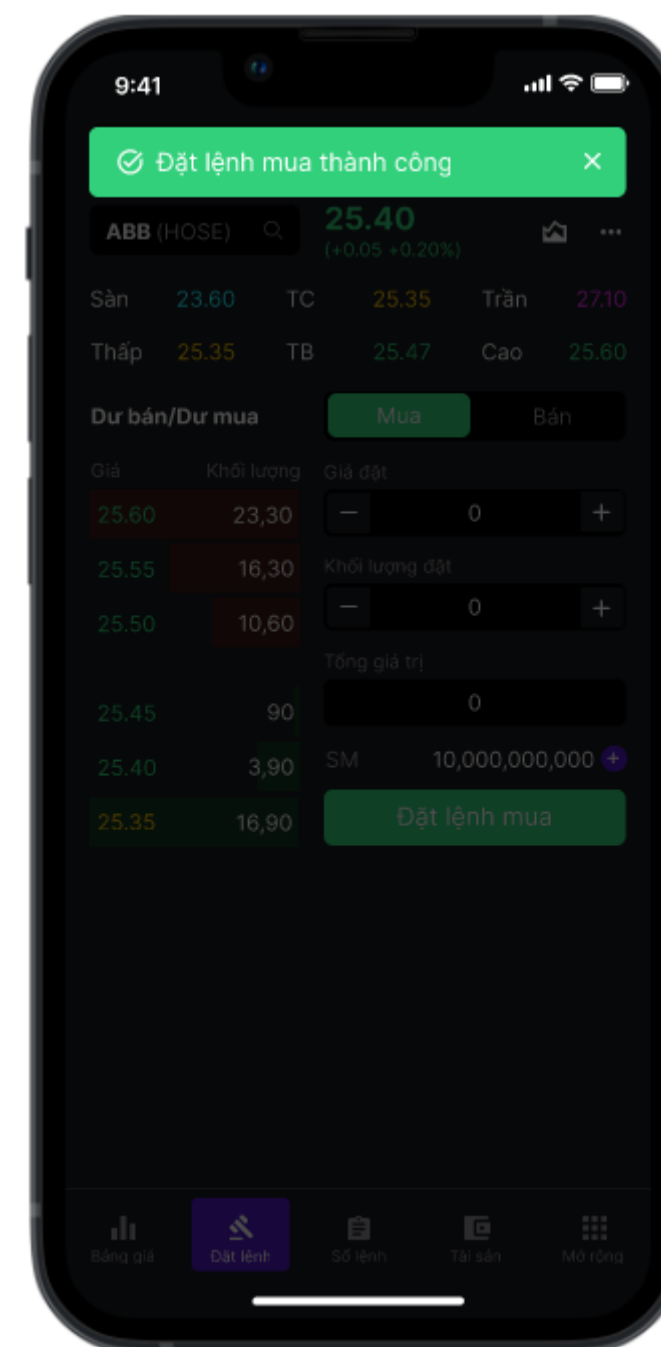
3. Chọn “Đặt lệnh”

Đặt lệnh chứng khoán



Xác nhận
thông tin lệnh

4. Chọn “Xác nhận”



5. Đặt lệnh thành công

Sổ lệnh

Hiển thị các thông tin lệnh
đặt trong ngày



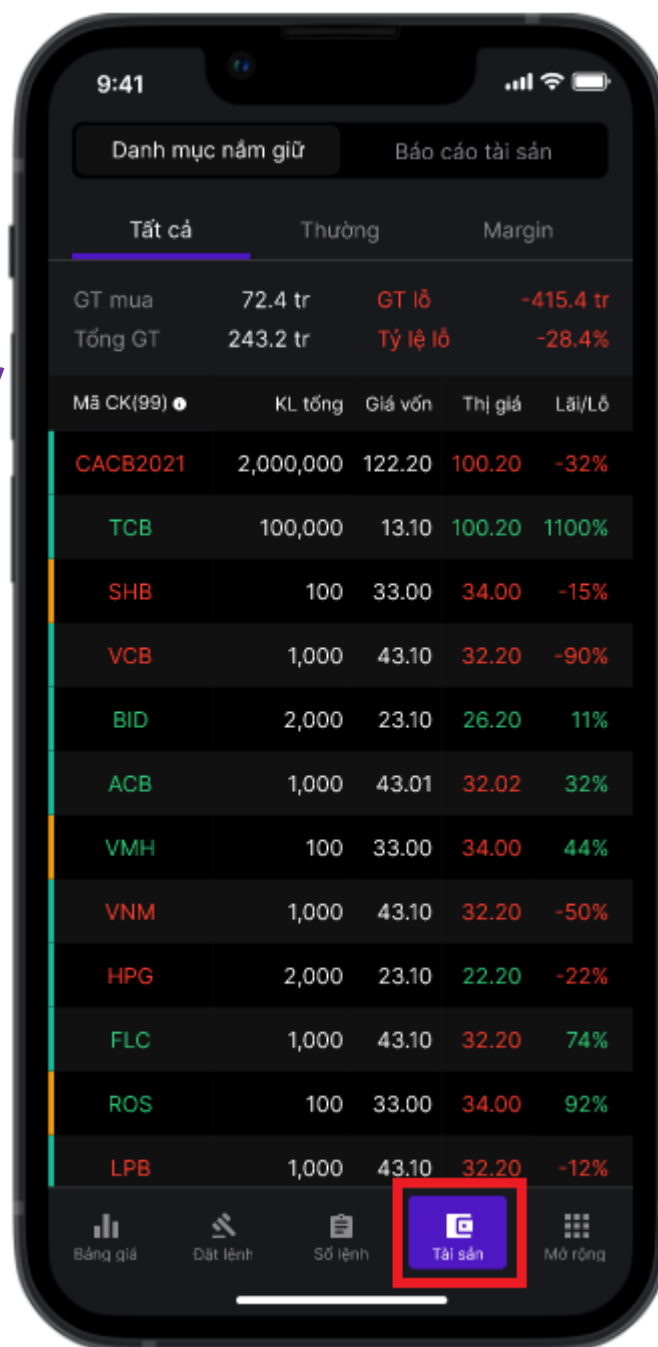
Mã CK	Trạng thái Thị giá	Đặt (KL/Giá)	Khớp (KL/Giá)
CTCB2011 10:10	Chờ khớp 11.80	1,000 12.80	0 0.00
TCB 10:10	Đã đặt 32.80	2,000 30.75	0 0.00
ACB 10:10	Khớp một phần 32.80	2,000 33.75	0 34.10
HPG 10:10	Chờ khớp 32.80	2,000 31.75	1,000 31.70
FLC 10:10	Chờ khớp 11.80	2,000 12.80	0 0.00
ROS 10:10	Đã đặt 32.80	2,000 30.75	0 0.00
VHM 10:10	Chờ khớp 32.80	2,000 33.75	1,000 34.10
VNM 10:10	Chờ khớp 32.80	2,000 31.75	1,000 31.70
BID 10:10	Đã hủy 32.80	2,000 33.75	1,000 34.10
VND 10:10	Khớp hết 32.80	2,000 31.75	1,000 31.70

Cho phép hủy lệnh
chưa khớp

1. Click vào biểu tượng
Sổ lệnh để đi đến chức
năng Sổ lệnh

Tài sản

Thông tin Giá trị mua,
Tổng giá trị, Lãi/lãi
của KH

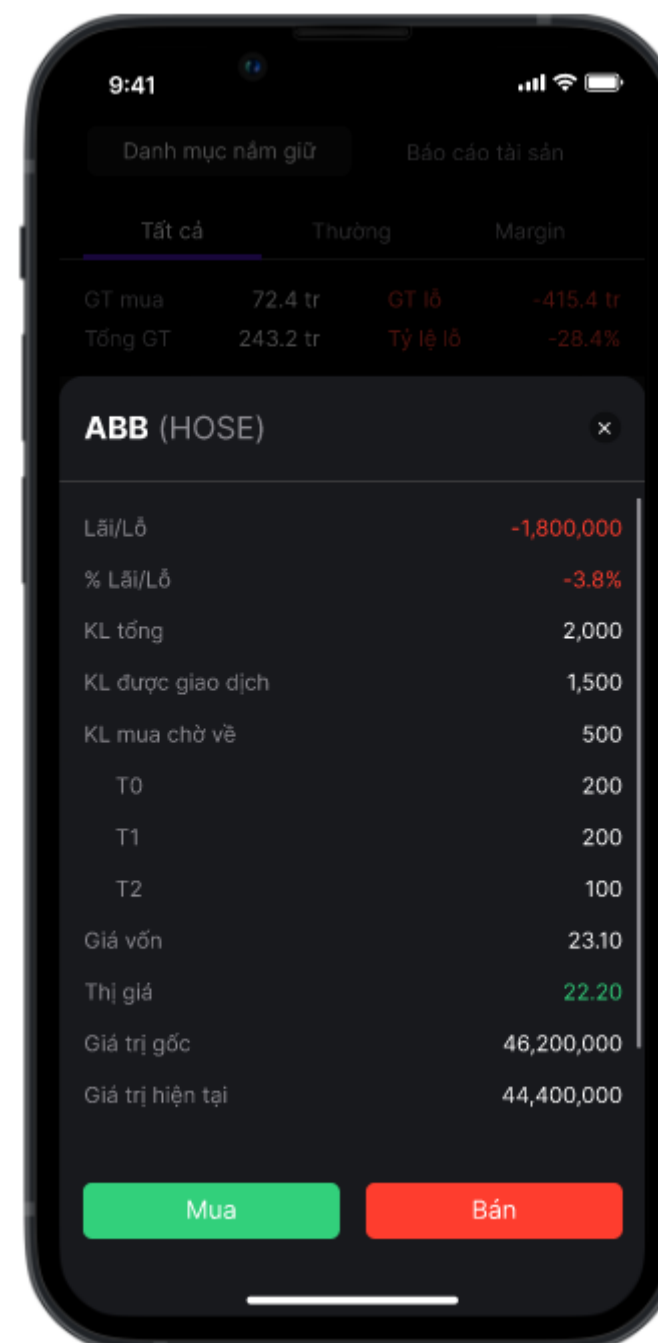


Mã CK(99)	KL tổng	Giá vốn	Thị giá	Lãi/Lỗ
CACB2021	2,000,000	122.20	100.20	-32%
TCB	100,000	13.10	100.20	1100%
SHB	100	33.00	34.00	-15%
VCB	1,000	43.10	32.20	-90%
BID	2,000	23.10	26.20	11%
ACB	1,000	43.01	32.02	32%
VMH	100	33.00	34.00	44%
VNM	1,000	43.10	32.20	-50%
HPG	2,000	23.10	22.20	-22%
FLC	1,000	43.10	32.20	74%
ROS	100	33.00	34.00	92%
LPB	1,000	43.10	32.20	-12%

1. Click vào biểu tượng Tài sản để đi đến chức năng Tài sản

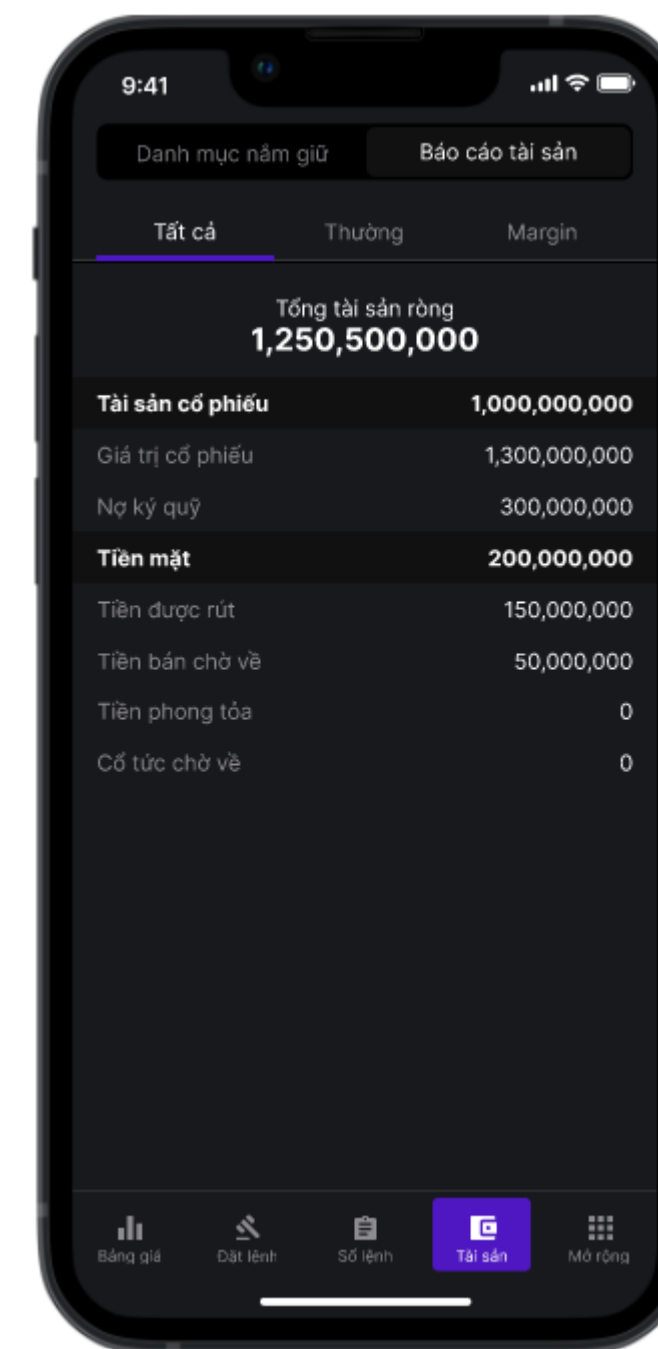
2. Danh mục Tài sản nắm giữ

- Xem tài sản theo từng tiểu khoản hoặc tất cả
- Nhấn vào mã CK để xem chi tiết từng mã



Lãi/Lỗ	% Lãi/Lỗ	KL tổng	KL được giao dịch	KL mua chờ về	T0	T1	T2	Giá vốn	Thị giá	Giá trị gốc	Giá trị hiện tại
-1,800,000	-3.8%	2,000	1,500	500	200	200	100	23.10	22.20	46,200,000	44,400,000

3. Chi tiết mã CK



Tài sản cổ phiếu	Giá trị cổ phiếu	Nợ ký quỹ	Tiền mặt	Tiền được rút	Tiền bán chờ về	Tiền phong tỏa	Cổ tức chờ về
1,000,000,000	1,300,000,000	300,000,000	200,000,000	150,000,000	50,000,000	0	0

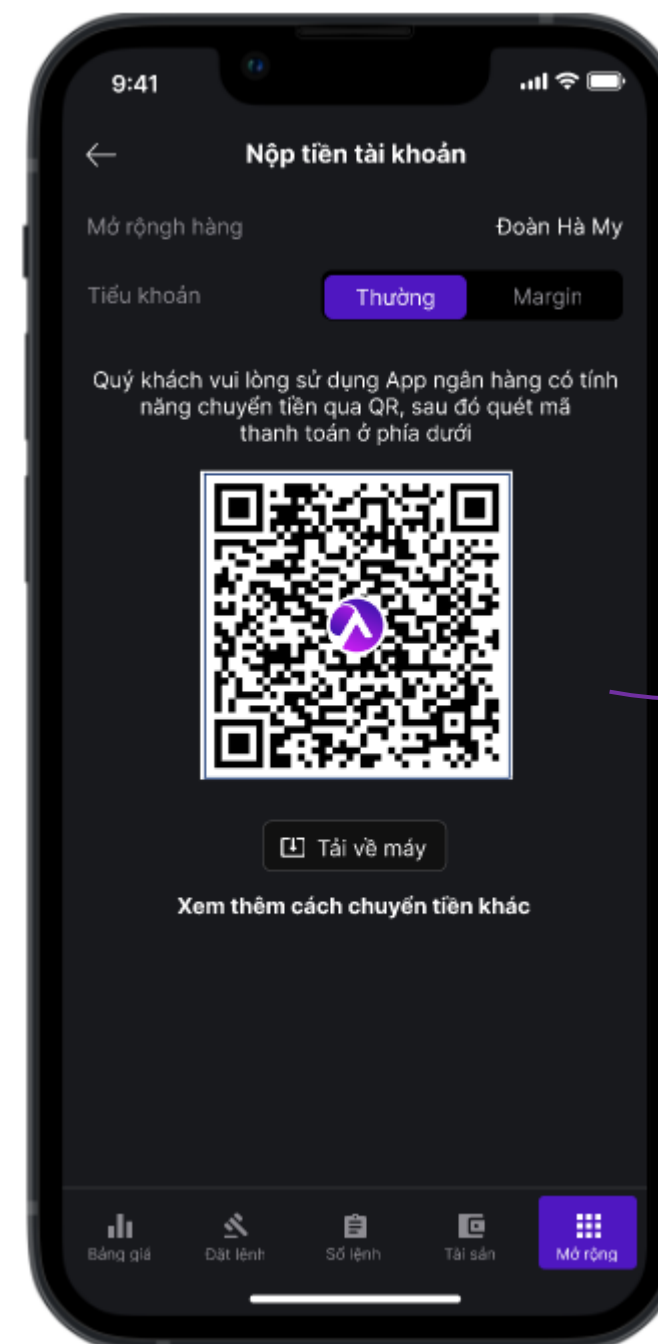
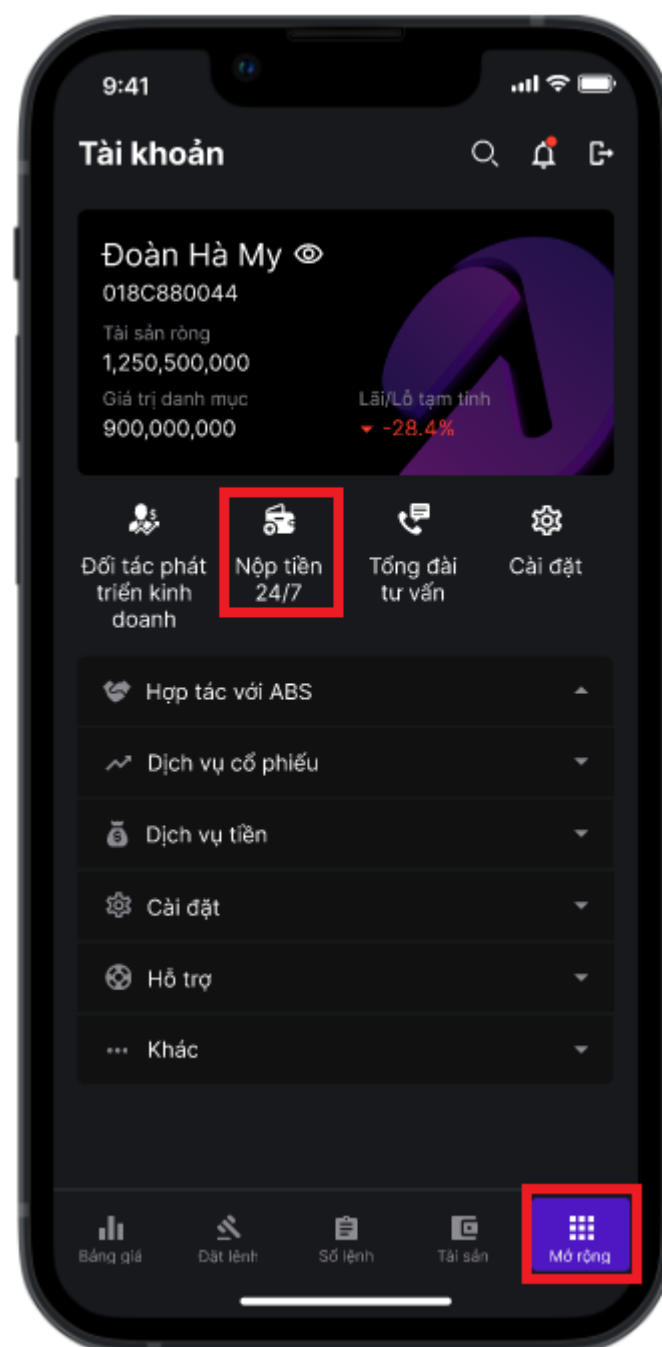
4. Báo cáo tài sản

- Xem tài sản theo từng tiểu khoản hoặc tất cả

Nộp tiền chứng khoán

1. Đi đến chức năng nộp tiền

Click vào biểu tượng Mở rộng và chọn Nộp tiền 24/7



Mỗi Khách hàng sẽ có một
“mã QR” chuyển tiền

2. Thực hiện chuyển tiền

- Chọn tiểu khoản nhận tiền
- Tải “mã QR” về máy, có thể sử dụng cho các lần sau
- Sử dụng tính năng “Quét mã QR” trên mobile banking, nhập số tiền và Xác nhận

Sau khi quét mã QR, hệ thống cập nhật đầy đủ nội dung chuyển tiền: “Nop tien vao tai khoan” + [Số TKCK] + “cua” + [Họ tên chủ TKCK]



Thank you!